

BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC QUYỀN SỞ HỮU CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CTCP XUẤT NHẬP KHẨU HƯNG YÊN KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY VÀ QUY CHẾ BÁN ĐẤU GIÁ TRƯỚC KHI QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ. VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHẦN NÀY KHÔNG PHẢI LÀ ĐỢT CHÀO BÁN ĐỂ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÔNG TY MÀ CHỈ LÀM THAY ĐỔI TỶ LỆ SỞ HỮU TRONG CƠ CẤU CỔ ĐÔNG VÀ KHÔNG LÀM THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ ĐĂNG KÝ CỦA CÔNG TY

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HƯNG YÊN

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Địa chỉ: Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3824 0703

Fax: (84-4) 6278 0136

TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CTCP XUẤT NHẬP KHẨU HƯNG YÊN

Địa chỉ: Km 26, Quốc lộ 5A, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: (84-3) 2139 43599

Fax: (84-3) 2139 43600

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-04) 3573 0073

Fax: (84-4) 3573 008

Hà Nội, tháng 04 năm 2015

**THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ
KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC**

1. Thông tin về tổ chức phát hành

- Tên Công ty : **Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên**
- Địa chỉ : Km 26, Quốc lộ 5A, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
- Vốn Điều lệ hiện tại : 17.617.335.606 đồng
- Tổng số cổ phần : 1.761.733 cổ phần
- Mệnh giá : 10.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh : XNK nông sản, vật tư, trang thiết bị, hàng hóa phục vụ đời sống và sản xuất...

2. Thông tin về đợt chào bán

- Tổ chức chào bán cổ phần : **Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước**
- Tên cổ phần chào bán : Cổ phần Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên
- Loại cổ phần chào bán : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Tổng số lượng chào bán : **701.013 cổ phần (chiếm tỷ lệ 39,79% vốn điều lệ)**
- Phương thức chào bán : **Bán đấu giá công khai cả lô**
- Chuyển quyền sở hữu : Chuyển nhượng trực tiếp tại Tổ chức phát hành

3. Tổ chức Tư vấn bán đấu giá

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3573 0073

Fax: (84-4) 3573 0088

Website: www.ivs.com.vn

MỤC LỤC

I.	CĂN CỨ PHÁP LÝ.....	7
I.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	8
1.	Rủi ro về kinh tế.....	8
1.1	Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế.....	8
1.2	Rủi ro lạm phát	9
1.3	Rủi ro lãi suất.....	9
2.	Rủi ro về luật pháp.....	9
3.	Rủi ro cạnh tranh.....	9
4.	Rủi ro của đợt chào bán	10
5.	Rủi ro khác	10
II.	CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN	11
1.	Tổ chức phát hành	11
2.	Tổ chức tư vấn bán đấu giá.....	11
III.	CÁC KHÁI NIỆM	11
IV.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY	12
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:	12
1.1.	Quá trình hình thành và phát triển:	12
1.2.	Giới thiệu về Công ty.....	12
1.3.	Cơ cấu vốn cổ phần	14
1.5.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành	14
3.	Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	15
4.	Hoạt động kinh doanh.....	18
5.	Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất:.....	19
5.1.	Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm	19
5.2.	Phân tích SWOT	20
6.	Chính sách đối với người lao động.....	21
6.1.	Cơ cấu lao động tại 30/06/2013	21
6.2.	Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi	21
8.	Tình hình tài chính.....	21
8.1.	Các chỉ tiêu cơ bản	21
8.1.1.	Trích khấu hao TSCĐ.....	21
8.1.2.	Các chỉ tiêu công nợ:	22
8.2.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty giai đoạn 2011-2012:.....	23

9.	Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát	23
9.1.	Hội đồng quản trị	23
9.3.	Ban kiểm soát	24
10.	Tài sản	25
11.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty:	26
V.	THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN	27
1.	Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá.....	27
2.	Mục đích của việc chào bán	28
3.	Địa điểm công bố thông tin	28
4.	Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan	28
5.	Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá	29
6.	Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá.....	30
7.	Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần	30
VI.	THAY LỜI KẾT	30

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Nghị định số 57/2014/NĐ-CP ngày 16/06/2014 của Chính phủ về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước;
- Hợp đồng số 1029/2010/VNS/HĐ-TV ngày 26/10/2010 ký giữa Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-ĐTKDV ngày 03/04/2015 của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước về việc bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên.
- Theo chấp thuận và phê duyệt của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại công văn số 775/ĐTKDV-QLVĐT1 ngày 03/04/2015 về Hồ sơ bán đấu giá phần vốn của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên.

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Rủi ro về kinh tế là một loại rủi ro hệ thống có tác động trực tiếp và gián tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, thông qua các cơ chế tác động đến tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất ngân hàng và tỷ giá hối đoái. Trong chiến lược hạn chế rủi ro về kinh tế, việc xem xét các thay đổi trong cơ chế vận hành và khả năng tăng trưởng của nền kinh tế nói chung có ý nghĩa rất quan trọng giúp việc đánh giá và dự báo tình hình kinh doanh của công ty có độ tin cậy cao hơn, đồng thời tiên liệu và chuẩn bị trước các tình huống ứng phó cho sự thay đổi bất lợi có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của công ty

Tăng trưởng kinh tế ổn định ở mức cao thường đồng nghĩa với kết quả kinh doanh lạc quan của các chủ thể tham gia nền kinh tế trong đó có hệ thống các doanh nghiệp, đồng nghĩa với việc các nguồn vốn đầu tư trực tiếp cũng như gián tiếp chảy vào thị trường. Tăng trưởng kinh tế là nhân tố kích thích sự phát triển bền vững của thị trường chứng khoán. Thị trường chứng khoán đóng vai trò như một kênh huy động vốn hiệu quả cho các doanh nghiệp cổ phần nhằm tăng nguồn vốn đầu tư và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặt khác, việc tăng trưởng kinh tế là nhân tố quyết định giúp ổn định tâm lý nhà đầu tư, thu hút thêm nhiều luồng vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế trong và ngoài nước, thúc đẩy các nhà đầu tư tích cực tham gia vào thị trường.

Kinh tế vĩ mô Việt Nam tăng 5,98% vượt mục tiêu tăng trưởng đề ra so với năm 2013 là 5,8% của quốc hội và dự báo của nhiều tổ chức trong nước và quốc tế. GDP phục hồi tích cực và với tốc độ tăng dần qua các quý. Cụ thể năm 2014 GDP quý 1 tăng 5,06%; quý 2 tăng 5,34%; quý 3 tăng 6,07%; quý 4 tăng mạnh 6,96%. Lạm phát thấp nhất trong 13 năm kể từ năm 2001 khi chỉ tăng 1,84% so với cùng kỳ. Năm 2014, chỉ số giá tiêu dùng bình quân mỗi tháng tăng khoảng 0,15% CPI tăng mạnh nhất trong quý 1 và quý 3 và thấp nhất (âm) trong quý 4.

Năm 2014 là một năm thành công của Việt Nam trong việc thu hút đầu tư nước ngoài. Cụ thể, tổng giá trị vốn FDI giải ngân trong năm 2014 đạt 12,4 tỷ USD, tăng 7,4% so với năm trước và cao hơn 2,9% so với kế hoạch. Tổng vốn FDI đăng ký đầu tư vào Việt Nam ước tính đạt 20,23 tỷ USD trong 2014, dù chỉ bằng 93,5% so với cùng kỳ năm 2013 nhưng cao hơn 19% so với kế hoạch (17 tỷ USD).

Tổng quan tình hình kinh tế vĩ mô Việt Nam năm 2014 là ổn định và phát triển với tăng trưởng GDP vượt mức dự kiến, các chỉ số sản xuất và phát triển doanh nghiệp vững mạnh trong năm, sức cầu nội địa phục hồi, lạm phát thấp, giải ngân FDI cao nhất trong vòng 5 năm, xuất khẩu tăng mạnh, sự ổn định của thị trường ngoại hối và thị trường lãi suất.

1.1 Rủi ro về tốc độ tăng trưởng kinh tế

Nền kinh tế nước ta duy trì được tăng trưởng khá cao trong thời kỳ gần 30 năm Đổi mới. Do vậy, trong điều kiện tăng trưởng liên tục, các nguồn lực vật chất, như: vốn, tài nguyên thiên nhiên và lao động được khai thác gần như triệt để. Trong điều kiện tăng trưởng theo chiều rộng, năng suất các yếu tố sản xuất giảm dần trong khi việc mở rộng chúng về lượng vấp phải những

giới hạn - sự khan hiếm của các nguồn lực vật chất và năng suất biên của chúng chậm cải thiện trong điều kiện suy thoái giáo dục và khoa học, kỹ thuật hiện nay. Trong điều kiện hiện nay khi nền kinh tế ở nước ta tăng trưởng nhanh nhưng thiếu bền vững, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến các Công ty đang hoạt động trong đó có Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên.

1.2 Rủi ro lạm phát

Rủi ro lạm phát là rủi ro về khả năng tăng giá phổ biến của các loại hàng hoá và dịch vụ và dẫn đến hậu quả làm giảm giá trị của các tài sản tài chính và sẽ dẫn đến mất khả năng mua sắm. Khi tỷ lệ lạm phát không đúng như kỳ vọng của Công ty sẽ dẫn đến những rủi ro như giá hàng hoá, nguyên vật liệu tăng, đồng tiền mất giá. Kết quả, chi phí đầu vào lớn hơn mức dự kiến, làm cho thu nhập bị giảm (thiệt hại về tài chính).

1.3 Rủi ro lãi suất

Công ty chịu rủi ro về lãi suất do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường khi Công ty có phát sinh các khoản tiền gửi có hoặc không có kỳ hạn, các khoản vay và nợ chịu lãi suất thả nổi. Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty.

2. Rủi ro về luật pháp

Là doanh nghiệp Nhà nước chuyển đổi sang hình thức công ty cổ phần, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên phải chịu sự chi phối của Pháp luật và các chính sách của Nhà nước, cụ thể:

- Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành trong giai đoạn xây dựng và hoàn thiện;
- Các văn bản Pháp luật cũng như chính sách liên quan đến các hoạt động xuất nhập khẩu của Công ty cũng có tác động trực tiếp đến hoạt động cũng như chiến lược phát triển của Công ty;
- Bên cạnh các văn bản Pháp luật trong nước, Công ty còn chịu sự điều chỉnh của các công ước, điều ước, quy định quốc tế về xuất nhập khẩu, các hàng rào thuế quan, tiêu chuẩn kỹ thuật và chất lượng quốc tế.

Hiện tại, hệ thống văn bản luật pháp đang trong giai đoạn hoàn thiện song song với việc thực hiện do vậy tính ổn định còn chưa cao, còn một số các quy định còn chồng chéo gây lung túng trong hoạt động của Công ty nói riêng và của các doanh nghiệp nói chung. Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn chú trọng nắm bắt tình hình mới của luật và nghiên cứu các văn bản quy định có liên quan đến việc thực hiện của công ty và các đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước để từ đó xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp

3. Rủi ro cạnh tranh

Lĩnh vực Xuất nhập khẩu đã trở thành một thị trường hấp dẫn với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, và hơn nữa khi Việt Nam chính thức gia nhập WTO kéo theo nhiều người muốn gia nhập thị trường, từ đó tạo nên tính cạnh tranh gay gắt trên thị trường. Hoạt động xuất nhập khẩu

sẽ trở nên khó khăn hơn thuở ban đầu và trở nên cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp để tranh giành thị phần. Trong cuộc đua quyết liệt này, Công ty sẽ khó tránh khỏi những rủi ro do thị trường cạnh tranh mang lại.

4. Rủi ro của đợt chào bán

Đợt chào bán cổ phần của Công ty sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán niêm yết tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn cổ phần của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết số cổ phần dự định chào bán.

5. Rủi ro khác

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lụt, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên.

II. CÁC BÊN LIÊN QUAN ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**1. Tổ chức phát hành****Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên**

Địa chỉ : Km 26, Quốc lộ 5A, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại : 0321. 3943599 Fax: 0321. 3943600

Chúng tôi xác nhận rằng SCIC là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý. Việc chào bán cổ phần này không phải là đợt chào bán để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty

2. Tổ chức tư vấn bán đấu giá**Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam**

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ bán cổ phần của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước tại CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên tham gia lập và công bố trên cơ sở Hợp đồng số 1029/2010/VNS/HĐ-TV ký giữa Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước và Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên cung cấp. Bản Công bố thông tin này chỉ có giá trị để tham khảo.

III. CÁC KHÁI NIỆM

- | | |
|-----------|--|
| - BKS | Ban kiểm soát |
| - BCKT | Báo cáo kiểm toán |
| - BCTC | Báo cáo tài chính |
| - CBTT | Công bố thông tin |
| - CNĐKKD | Chứng nhận đăng ký kinh doanh |
| - Công ty | Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên |
| - CTCP | Công ty cổ phần |
| - CBCNV | Cán bộ công nhân viên |
| - ĐHĐCĐ | Đại hội đồng cổ đông |
| - GDP | Gross Domestic Product – Tổng sản phẩm nội địa |
| - HĐQT | Hội đồng quản trị |
| - Công ty | Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên |
| - TMCP | Thương mại cổ phần |
| - TSCĐ | Tài sản cố định |
| - UBND | Ủy ban Nhân dân |

- SCIC Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước
- WTO World Trade Organisation – Tổ chức thương mại thế giới

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:

1.1. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Xuất nhập khẩu Hưng Yên được hình thành trên cơ sở được hợp nhất từ Công ty Xuất nhập khẩu Hưng Yên và Công ty Thủ công mỹ nghệ Hưng Yên theo Quyết định số 192/QĐ-UB ngày 14/03/1997 của UBND tỉnh Hưng Yên. Công ty Xuất nhập khẩu Hưng Yên là doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Sở Thương mại Du lịch, có chức năng kinh doanh tổng hợp các mặt hàng phục vụ sản xuất và tiêu dùng của các cơ quan, đơn vị và nhân dân trong tỉnh Hưng Yên.

Ngày 17/03/2005, UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Quyết định số 477/QĐ-UB về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty Xuất nhập khẩu Hưng Yên thành Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên.

Ngày 29/08/2005, Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hưng Yên cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu với số vốn điều lệ là 14.660.466.725 đồng.

1.2. Giới thiệu về Công ty

Tổ chức phát hành	CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HƯNG YÊN
Tên giao dịch đối ngoại	HUNG YÊN IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	IMEXCO HUNG YEN
Trụ sở chính	Km 26, Quốc lộ 5A, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
Điện thoại	0321. 3943599
Fax	0321. 3943600
Vốn điều lệ	17.617.335.606 đồng
Ngành, nghề kinh doanh	

Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0900105502 do Sở KH&ĐT tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 29/08/2005, thay đổi lần thứ 12 ngày 01/11/2013, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên kinh doanh các ngành nghề sau:

- Kinh doanh XNK hàng nông sản, lương thực, thực phẩm, cây công nghiệp, cây dược liệu, cây ăn quả, hàng thủ công mỹ nghệ;
- Nhập khẩu vật tư, trang thiết bị, hàng hóa phục vụ sản xuất và đời sống;
- Xuất khẩu hàng công nghiệp nhẹ, nguyên vật liệu, vật tư hàng hóa, rau quả tươi, tinh dầu;
- Nhập khẩu máy móc, thiết bị, hàng nông sản, thực phẩm, hàng tiêu dùng, phương tiện vận tải, xe máy các loại, vật liệu xây dựng;
- Sản xuất nguyên phụ kiện phục vụ sản xuất thuốc lá;
- Đưa người lao động Việt Nam đi lao động có thời hạn ở nước ngoài;
- Kinh doanh lẻ hàng nội địa, lẻ hàng quốc tế;
- Kinh doanh hạt giống, cây trồng, vật nuôi;
- Kinh doanh hàng điện, điện tử, máy vi tính, máy in vi tính và phụ tùng;
- Kinh doanh dịch vụ giao nhận vận tải hàng hóa XNK;
- Dịch vụ tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu kho ngoại quan;
- Dịch vụ khai thuế hải quan; sản xuất, kinh doanh xuất nhập khẩu nguyên liệu, phụ kiện thuốc lá;
- Nhập khẩu kinh doanh phân bón, kinh doanh lâm thổ sản;
- Tổ chức chương trình hội nghị, hội thảo, hội nghị khách hàng;
- In ấn các ấn phẩm văn hóa, các loại lịch, cataloug;
- Phân phối báo chí, chuyên phát nhanh; vận tải hành khách theo hợp đồng;
- Tổ chức biểu diễn nghệ thuật, ca nhạc;
- Quản lý khai thác kho bãi, nâng hạ hàng hóa giao nhận;
- Thực hiện các dịch vụ hàng hóa nội địa và hàng hóa theo dự án;
- Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu mặt hàng nhựa và phế liệu nhựa;
- Kinh doanh, lắp ráp, sản xuất xe điện loại 02 bánh, 03 bánh, 04 bánh;
- Kinh doanh sắt thép và phế liệu sắt thép;
- Kinh doanh hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);
- Xây dựng dân dụng, công nghiệp và cơ sở hạ tầng; Kinh doanh chợ và trung tâm thương mại.

1.3. Cơ cấu vốn cổ phần

**Cơ cấu vốn cổ phần của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên
tại ngày 6/4/2015**

STT	Danh mục	Số CP nắm giữ	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ phần Nhà nước (SCIC)	701.013	7.010.130.000	39,79%
2	Cổ đông khác	1.040.181	10.401.810.000	59,04%
3	Cổ phiếu quỹ	20.539	205.390.000	1,17%
	TỔNG CỘNG	1.761.733	17.617.330.000	100

(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên)

1.4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Họ tên	Địa chỉ	Số Cổ phần	Tỷ lệ (%)
SCIC	Tầng 23, Tòa nhà Charmvit, số 117 Trần Duy Hưng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	701.013	39,79%
Nguyễn Thị Oanh	Nhà N01E, KĐT Mễ Trì Thượng, Từ Liêm, Hà Nội	706.000	40,07%
Vũ Trường Giang	Số 66, Trần Hưng Đạo, Hà Nội	180.000	10,22%
Tổng cộng		1.587.013	90,08%

1.5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành

✓ **Danh sách những công ty con của Công ty:** 02 công ty

– Tên công ty: Công ty TNHH Nông sản xuất khẩu Hưng Yên

Địa chỉ trụ sở chính: 335 Nguyễn Văn Linh, Hưng Yên

Tỷ lệ nắm giữ vốn: 100%

– Tên công ty: Công ty TNHH Thực phẩm đông lạnh XK Hưng Yên

Địa chỉ trụ sở chính: TT Lương Bằng huyện Kim Động, Hưng Yên

Tỷ lệ nắm giữ vốn: 100%

✓ **Danh sách những Công ty liên kết: 01 Công ty**

– Tên công ty: CTCP Thương mại và Tiếp vận Hưng Yên

Địa chỉ trụ sở chính: Km 26, QL 5, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, HY

Vốn điều lệ: 15.000.000.000 đồng.

Tỷ lệ góp vốn: 36%

✓ **Danh sách những công ty mà tổ chức chào bán nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: không có**

✓ **Danh sách công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Tổ chức chào bán:**

- Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC): tại thời điểm 6/4/2015, SCIC sở hữu 701.013 cổ phần, chiếm 39,79% vốn cổ phần.
- Bà Nguyễn Thị Oanh: tại thời điểm 6/4/2015, bà sở hữu 706.000 cổ phần, chiếm 40,07% vốn cổ phần.

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Hiện nay Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI kỳ họp thứ 08 thông qua ngày 29/11/2005. Cơ sở của hoạt động quản trị và điều hành của Công ty là Điều lệ tổ chức và hoạt động.

Trụ sở chính:

- Địa chỉ: Km 26, Quốc lộ 5A, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên

▪ Điện thoại: 0321. 3943599 Fax: 0321. 3943600

▪ Tên đơn vị: Xí nghiệp Thủ Công Mỹ nghệ Mỹ Hào

Địa chỉ: Km 26, Quốc lộ 5A, Dị Sử, Mỹ Hào, Hưng Yên

(Xí nghiệp Thủ công mỹ nghệ Mỹ Hào đã ngưng hoạt động đầu năm 2010).

▪ Chi nhánh CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên tại Lào Cai

Địa chỉ: số 40B, Hoàng Diệu, Phố Mới, Lào Cai

(Chi nhánh Lào Cai bị Sở Kế hoạch Đầu tư thu hồi giấy phép đăng ký kinh doanh từ tháng 4/2013; Phòng PC 64 Công an ra quyết định thu hồi con dấu từ tháng 9/2013).

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

Cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty bao gồm:

✓ **Đại hội đồng cổ đông:**

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là đơn vị có thẩm quyền cao nhất của Công ty.

✓ **Hội đồng quản trị:**

HĐQT là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

Hội đồng quản trị có 4 thành viên, do ĐHĐCĐ bầu hoặc miễn nhiệm. Số lượng thành viên HĐQT có thể thay đổi tùy theo yêu cầu phát triển của Công ty và do ĐHĐCĐ quyết định.

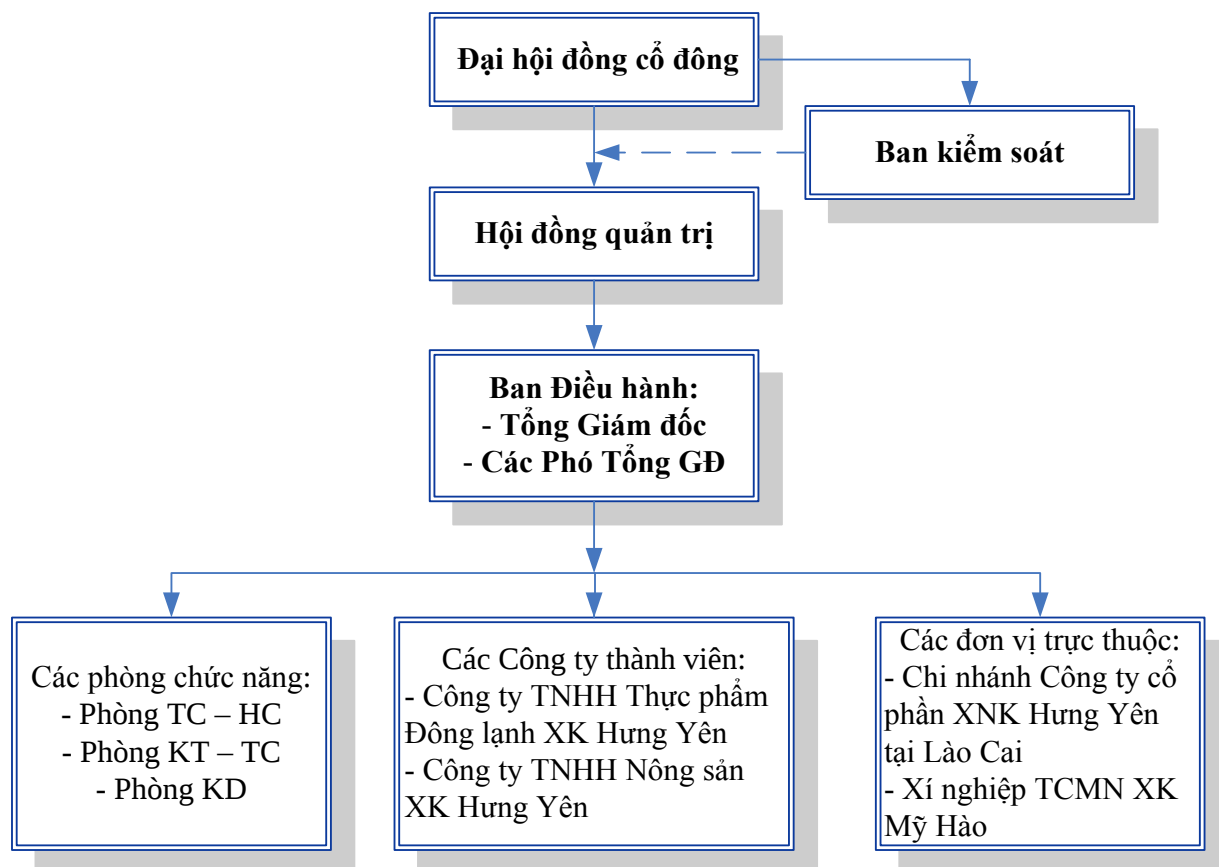
✓ **Ban kiểm soát:**

BKS do ĐHĐCĐ bầu ra, gồm 3 thành viên. BKS có nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và bộ máy điều hành của Ban Giám đốc.

✓ **Ban Tổng Giám đốc**

- Chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty, tổ chức thực hiện theo Luật doanh nghiệp và điều lệ tổ chức của Công ty.
- Trực tiếp chỉ đạo điều hành toàn bộ hoạt động của Công ty cụ thể:
- Các hoạt động tài chính, đầu tư xây dựng, mở rộng, sửa chữa và nâng cấp cơ sở hạ tầng, chính sách tiền lương, tiền thưởng chính sách đối với người lao động, hoạt động giao dịch thương mại với các nhà cung cấp trong và ngoài nước.
- Chỉ đạo việc lập kế hoạch kinh doanh, ký các quyết định về định mức tiêu hao vật tư, nguyên liệu phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

Biểu đồ: Sơ đồ bộ máy tổ chức của Công ty Xuất nhập khẩu Hưng Yên



(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên)

4. Hoạt động kinh doanh

✓ Sản phẩm/dịch vụ chủ yếu

✚ Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Sản phẩm chính hiện nay đang mang lại doanh thu cho Công ty là: Dưa chuột, dưa, cà chua; thực phẩm đông lạnh và gia công giết mổ lợn. Các hoạt động khác như: lá thuốc lá XNK ủy thác, lá thuốc lá tách cọng đã dừng từ năm 2011 do gặp nhiều khó khăn trong hoạt động.

✚ Nguyên vật liệu chính

Nguồn nguyên liệu chính cho các mặt hàng xuất khẩu nông, thủy sản của Công ty là các hộ gia đình trồng trọt, chăn nuôi và các đại lý thu mua trong địa bàn tỉnh và các tỉnh lân cận. Điều này cho thấy Công ty chưa chuẩn bị được đầu vào ổn định và có chất lượng; Công ty không chủ động được về số lượng và chất lượng nguyên vật liệu phụ thuộc nhiều vào các đại lý thu mua, diễn biến thời tiết... khiến Công ty không đảm bảo được nguồn cung cho sản xuất kinh doanh.

✓ Cơ cấu chi phí

Đơn vị: Đồng

Chi phí	Năm 2010		Năm 2011		Năm 2012	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng
Giá vốn hàng bán	37.468.532.387	47,5%	52.066.915.967	62,8%	35.809.341.981	89,4%
Chi phí tài chính	24.742.592.074	31,4%	16.740.177.516	20,2%	966.674.519	2,4%
Chi phí lãi vay	13.717.200.570	17,4%	16.624.272.586	20,0%	966.674.519	2,4%
Chi phí bán hàng	12.604.800.054	16,0%	4.700.009.644	5,7%	733.915.182	1,8%
Chi phí quản lý DN	3.413.969.821	4,3%	2.813.930.872	3,4%	1.970.502.409	4,9%
Chi phí khác	600.199.624	0,8%	6.646.020.235	8,0%	556.842.095	1,4%
Tổng cộng	78.830.093.960	100%	82.967.054.234	100%	40.037.276.186	100%

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2011 và 2012 - CTCP XNK Hưng Yên)

✓ Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền, tiêu chuẩn chất lượng: không

5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong 03 năm gần nhất:

5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm

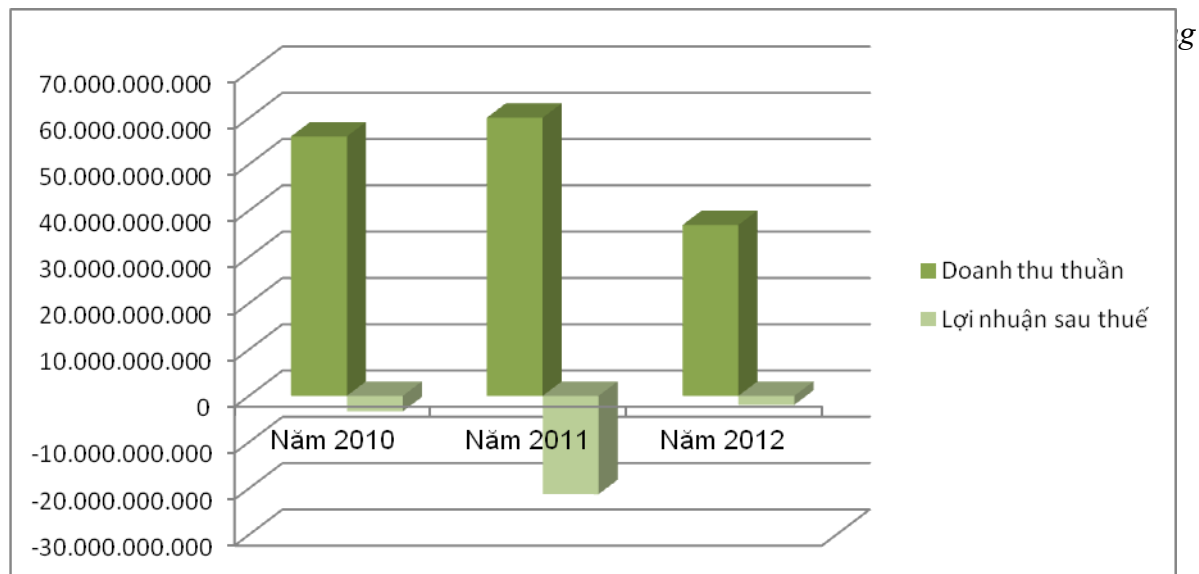
Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên
giai đoạn 2010-2012

Đơn vị tính: tỷ đồng

Các chỉ tiêu tài chính	2010	2011	2012
Tổng tài sản (tỷ đồng)	248,852	304,651	331,231
Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	18,121	-2,949	-5,279
Vốn điều lệ (tỷ đồng)	17,617	17,617	17,617
Doanh thu thuần (tỷ đồng)	56,021	60,058	36,896
EBIT (tỷ đồng)	10,357	-4,622	-0,971
LN sau thuế (tỷ đồng)	-3,360	-21,251	-1,944
Nợ/Tổng tài sản (%)	92,72%	100,97%	101,59%
Tỷ suất Lợi nhuận gộp (%)	33,12%	13,31%	2,95%
Tỷ suất Lợi nhuận ròng (%)	-6,00%	-35,38%	-5,27%
ROA (%)	-1,35%	-6,98%	-0,59%
ROE (%)	-18,54%	720,50%	36,82%
BV (đồng)	10.286	(0)	(52.785.893)
EPS (đồng)	(1.907)	(1)	(19.437.614)

(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên, tổng hợp)

Biểu đồ: Kết quả kinh doanh của Công ty giai đoạn 2010-2012



(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên, tổng hợp)

5.2. Phân tích SWOT

❖ **Điểm mạnh:**

- Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên có bề dày hoạt động đã xây dựng được vị thế, cơ sở hoạt động ổn định và uy tín trên thị trường trong địa bàn tỉnh Hưng Yên. Công ty không ngừng phát triển, đa dạng hóa các mặt hàng, ngành nghề.
- Đội ngũ cán bộ của Công ty có trình độ năng lực, kinh nghiệm và tinh thần nỗ lực phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

❖ **Điểm yếu:**

- Văn phòng Công ty và Chi nhánh Lào Cai hoàn toàn không có hoạt động kinh doanh kể từ khi ông Lê Đăng Lợi - Nguyên Tổng giám đốc Công ty bị cơ quan Cảnh sát điều tra tỉnh Phú Thọ khởi tố bắt giam, mọi hoạt động chỉ là giải quyết những sự vụ liên quan đến vụ án. Tiền vốn không có, toàn bộ tài sản đã thế chấp để vay Ngân hàng nên Công ty không thể vay vốn để kinh doanh mới được.
- Phần lớn cán bộ chuyên môn nghiệp vụ đã xin chuyển công tác do Văn phòng không có tiền trả lương, nên không có nguồn nhân lực để triển khai hoạt động.
- Các kho tàng của Công ty ở Minh Đức và Dị Sử cũng không cho thuê được do nhu cầu thuê ít, một số khách hàng lại yêu cầu thuê dài hạn (điều mà Công ty chưa đáp ứng được do tài sản đang thế chấp tại ngân hàng), hơn nữa tại kho Dị Sử còn tồn đọng hàng hoá là nguyên liệu lá thuốc lá mà Công ty chưa giải tỏa được do còn mắc thủ tục Hải quan.
- Công ty đang giữ 36% cổ phần tại Công ty cổ phần Thương mại và Tiếp vận Hưng Yên nhưng hoạt động SXKD của Đơn vị này kém hiệu quả không mang lại lợi nhuận cho Công ty.

❖ **Cơ hội:**

- Sự tiến bộ của khoa học công nghệ giúp các mặt hàng nông sản, nguyên vật liệu sau khi chế biến vẫn giữ được hương vị.
- Nền kinh tế thị trường tạo điều kiện thuận lợi cho việc giao thương xuất nhập khẩu các mặt hàng nông sản, máy móc, vật tư và các trang thiết bị Công ty kinh doanh.

❖ **Thách thức:**

- Cạnh tranh diễn ra ngày càng gay gắt không chỉ về giữ vững và mở rộng thị trường, mà còn về chất lượng hàng hóa, giá cả. Bên cạnh đó là các rào cản kỹ thuật từ các thị trường nhập khẩu gây khó khăn cho việc xuất khẩu của Công ty.
- Tỷ giá VND so với các loại ngoại tệ mạnh có nhiều biến động, gây sự thiếu chủ động trong nguồn vốn thanh toán và ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.
- Thời tiết không thuận lợi, nhiều dịch bệnh xảy ra trong năm 2012 làm ảnh hưởng đến nguồn cung và giá của các mặt hàng nông sản, nguyên vật liệu của Công ty. Riêng lĩnh vực sản xuất thực phẩm chế biến từ động vật của Công ty đã phải dừng hoạt động do dịch bệnh và khách hàng không tiếp tục nhận hàng của Công ty. Bên cạnh đó, các sản phẩm nông sản rau quả có giá trị gia tăng không cao nên hiệu quả mang lại cũng không hỗ trợ nhiều cho Công ty.

6. Chính sách đối với người lao động**6.1. Cơ cấu lao động**

Tổng số lao động của Công ty là 39 lao động trong đó:

TT	Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Phân theo trình độ lao động		
	Trên Đại học và Đại học	13	33,33%
	Cao đẳng và Trung cấp	8	20,51%
	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	18	46,15%
2	Phân theo hợp đồng lao động		
	Lao động trực tiếp	29	74,36%
	Lao động gián tiếp	11	28,21%
	Tổng cộng	39	100,00%

(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên)

6.2. Chính sách tiền lương, thưởng, trợ cấp, phúc lợi

- Người lao động trong Công ty được thực hiện Hợp đồng lao động theo quy định của Luật Lao động và theo Luật Doanh nghiệp.
- Doanh nghiệp nộp đầy đủ BHXH, BHYT, kinh phí công đoàn và các nghĩa vụ cho người lao động theo Luật BHXH và các quy định hiện hành.

7. Chính sách cổ tức

- Hoạt động của Công ty trong 3 năm gần đây bị lỗ vốn nên Công ty không chia cổ tức.

8. Tình hình tài chính**8.1. Các chỉ tiêu cơ bản**

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong Báo cáo tài chính bằng Đồng Việt Nam. Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

8.1.1. Trích khấu hao TSCĐ

Chi phí khấu hao của Công ty được trích lập phù hợp với quy định của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

- TSCĐ được xác định theo nguyên giá trừ (–) giá trị hao mòn lũy kế.
- Nguyên giá TSCĐ bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động. Những chi phí mua sắm, cải tiến và tân trang được tính vào giá trị tài sản cố định và những chi phí bảo trì sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh.
- Khi tài sản bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ

khoản lãi/lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh.

TSCĐ được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá theo thời gian hữu dụng ước tính

8.1.2. Các chỉ tiêu công nợ:

Các khoản phải thu của Công ty giai đoạn 2010-2012

Chỉ tiêu	12/31/2010	12/31/2011	12/31/2012
Phải thu của khách hàng	45.494.217.019	75.067.040.590	71.823.634.414
Trả trước cho người bán	44.046.686.512	59.813.159.353	75.682.247.357
Các khoản phải thu khác	55.255.515.412	56.277.483.145	56.359.219.715
Dự phòng khoản phải thu khó đòi	-	(29.532.200)	-
Tổng cộng	144.796.418.943	191.128.150.888	203.865.101.486

Các khoản phải trả của Công ty giai đoạn 2010-2012

	Chỉ tiêu	12/31/2010	12/31/2011	12/31/2012
I.	Nợ ngắn hạn	229.241.171.307	305.857.113.831	335.887.422.339
1	Vay và nợ ngắn hạn	130.213.822.800	152.263.400.427	141.956.261.052
2	Phải trả người bán	36.936.589.382	52.530.784.236	44.932.096.737
3	Người mua trả tiền trước	655.361.006	6.000.853.457	6.323.565.487
4	Thuế và các khoản khác phải nộp Nhà nước	1.414.962.107	1.106.128.356	1.526.496.736
5	Phải trả người lao động	-	134.089.291	561.249.590
6	Chi phí phải trả	1.586.633.062	20.243.724.748	43.864.678.462
7	Phải trả phải nộp khác	58.433.802.950	73.578.133.316	96.723.074.275
II.	Nợ dài hạn	1.424.675.067	1.685.577.067	564.902.000
1	Vay và nợ dài hạn	1.351.601.500	1.612.503.500	564.902.000
2	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	73.073.567	73.073.567	-
	Tổng cộng	230.665.846.374	307.542.690.898	336.452.324.339

8.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty giai đoạn 2011-2012:

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2011	Năm 2012
Khả năng thanh toán			
1. Hệ số khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	0,89	0,82
2. Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,65	0,62
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1. Vòng quay hàng tồn kho	Lần	0,72	0,51
2. Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	Lần	0,22	0,12
Chỉ số về cơ cấu vốn			
1. Nợ phải trả/Tổng Nguồn vốn	Lần	1,01	1,02
2. Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	-104,29	-63,75

(Nguồn: Công ty cổ phần XNK Hưng Yên, tổng hợp)

9. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, kế toán trưởng, Ban kiểm soát**9.1. Hội đồng quản trị**

Danh sách thành viên HĐQT của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ cá nhân (Cp)	Tỷ lệ nắm giữ cá nhân(%)
1	Hà Kim Long	Chủ tịch HĐQT	25.534	1,45%
2	Đào Đức Tô	Phó Chủ tịch HĐQT, kiêm TGD	7.590	0,43%
3	Phạm Thị Hương	Thành viên HĐQT	-	
3	Trần Văn Hùng	Ủy viên HĐQT, kiêm phó TGD	5.876	0,33%

(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên)

Trong đó, Ông Đào Đức Tô, Bà Phạm Thị Hương và Ông Trần Văn Hùng là những người đại diện phần vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên.

Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

Danh sách Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ cá nhân	Tỷ lệ nắm giữ cá nhân(%)
1	Đào Đức Tô	Tổng GD kiêm Phó chủ tịch HĐQT	7.590	0,43%
2	Phan Xuân Hùng	Phó tổng GD	3.569	0,20%
3	Trần Văn Hùng	Phó tổng GD, kiêm Ủy viên HĐQT	5.876	0,33%
4	Hà Mạnh Cường	Phó tổng GD	-	0,00%
5	Vũ Hồng Hiệp	Kế toán trưởng	-	0,00%

(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên)

9.2. Ban kiểm soát

Danh sách Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên

Stt	Họ và Tên	Chức vụ	Số cổ phiếu nắm giữ cá nhân	Tỷ lệ nắm giữ cá nhân(%)
1	Lê Thị Hồng Châu	Trưởng ban kiểm soát	500	0,03%
2	Phạm Đức Thắng	Ủy viên BKS	0	0,00%
3	Vương Mạnh Thảo	Ủy viên BKS	1.000	0,06%

(Nguồn: CTCP Xuất nhập khẩu Hưng Yên)

10. Tài sản

Tài sản cố định của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên tại thời điểm 31/12/2012

Đơn vị: Đồng

TT	Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
I	Tài sản cố định hữu hình	18.733.293.021	6.744.234.446	11.989.058.575
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	11.443.263.426	2.684.668.728	8.758.594.698
2	Máy móc, thiết bị	4.480.614.485	3.183.166.900	1.297.447.585
3	Phương tiện vận tải	867.383.341	626.919.562	240.463.779
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	964.888.167	207.236.741	757.651.426
5	TSCĐ khác	977.143.602	42.242.515	934.901.087
II	TSCĐ thuê tài chính	2.142.518.174	665.569.284	1.476.948.890
1	Phương tiện vận tải	2.142.518.174	665.569.284	1.476.948.890
III	Tài sản cố định vô hình	28.052.100	25.620.423	2.431.677
1	TSCĐ vô hình khác	28.052.100	25.620.423	2.431.677
	Tổng cộng	20.903.863.295	7.435.424.153	13.468.439.142

(Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2012 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên)

Tại thời điểm 31/12/2012, Công ty đang sử dụng và quản lý các mảnh đất sau:

TT	Mục đích sử dụng	Diện tích (m2)	Tình trạng pháp lý
1	Xây dựng xí nghiệp thủ công mỹ nghệ xuất khẩu, tại xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.	2.146,0	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T001054QSDĐ/QĐ-1803/T-2008, ngày 31/12/2008, do UBND tỉnh Hưng Yên cấp. Thời hạn sử dụng từ ngày 15/10/1993 đến ngày 15/10/2042.
2	Xây dựng khu quản lý và khai thác kho bãi, tại xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.	1.501,0	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T001010QSDĐ/QĐ-1570/T-2008, ngày 03/09/2008, do UBND tỉnh Hưng Yên cấp. Thời hạn sử dụng là 49 năm, từ ngày 15/10/1993 đến ngày 15/10/2042.

3	Xây dựng xí nghiệp thực phẩm đông lạnh, tại thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên.	12.760,0	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00598QSDĐ/QĐ-1791/T-2000, ngày 29/08/2005, do UBND tỉnh Hưng Yên cấp. Thời hạn sử dụng là 50 năm, từ ngày 01/11/2000 đến ngày 01/11/2050.
4	Xây dựng trụ sở, tại phường An Tào, thị xã Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.	1.508,0	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T00600QSDĐ/QĐ-3433/T-2005, ngày 06/09/2005, do UBND tỉnh Hưng Yên cấp. Thời hạn sử dụng là 45 năm, từ ngày 15/10/1993 đến ngày 15/10/2038.
5	Xây dựng kho chứa hàng hóa xuất nhập khẩu, tại phường Phố Mới, TX Lào Cai.	2.090,0	Hợp đồng thuê đất số 59/HĐ-TĐ ngày 27/04/1999 giữa Sở Địa chính Lào Cai và Công ty Xí nghiệp (Chi nhánh Công ty XNK Hưng Yên tại Lào Cai). Thời hạn thuê là 50 năm, kể từ ngày 19/04/1999.
	Tổng cộng	20.005,0	

(Nguồn: Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên)

11. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan đến Công ty:

Tổng Giám đốc công ty, kiêm Giám đốc chi nhánh Lào Cai là ông Lê Đăng Lợi đã bị Công an điều tra tỉnh Phú Thọ thực hiện bắt tạm giam theo Thông báo số 77 ngày 06/06/2011 về việc “tạm giam nghi can”. Đến ngày 04/04/2013 tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ tuyên án phạt ông Lê Đăng Lợi tội buôn lậu với mức án 7 năm 6 tháng tù.

V. THÔNG TIN VỀ VIỆC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN

1. Những thông tin cơ bản về cổ phiếu được đấu giá

- Cổ phần chào bán : **Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên**
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng
- Số lượng cổ phần chào bán : 701.013 cổ phần
 - Theo phương thức đấu giá công khai cả lô : 701.013 cổ phần
- :
- Mệnh giá cổ phần : 10.000 đồng
- Giá khởi điểm bán đấu giá : **2.000 đồng/cổ phiếu**
- Bước giá : 100 đồng
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối thiểu : 701.013 cổ phần
- Số lượng cổ phần mỗi nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân được đăng ký mua tối đa : 701.013 cổ phần
- Phát/tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá : - Từ **8h30'** ngày **13/04/2015** đến **16h00'** ngày **11/05/2015** tại Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam
- Nộp tiền cọc : - Từ ngày **13/04/2015** đến **16h00'** ngày **11/05/2015**.
 - Nộp trực tiếp vào tài khoản hoặc chuyển khoản vào tài khoản:
 - Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
 - Số Tài khoản: 4001 11000 4848 704 6805 tại Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Hội sở chính
 - Nội dung: Họ tên/ Số CMT/Số ĐKKD/ ngày cấp, nơi cấp; Nộp tiền đặt cọc mua 701.013 cổ phần (ghi rõ tên cổ phần đăng ký mua)
- Nộp Phiếu tham dự đấu giá : - Tại Tổ chức thực hiện bán đấu giá: **Trước 15h30 ngày 14/05/2015**
 - Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam
 - Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
 - Nộp qua đường bưu điện: gửi về Tổ chức thực hiện bán đấu giá trước **15h30 ngày 15/05/2015** theo địa chỉ:
 - Công ty Chứng khoán đầu tư Việt Nam
 - Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

- Tổ chức đấu giá : - 15h30 ngày 14/05/2015.
 - Địa chỉ: Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
- Nộp tiền mua cổ phần : - Từ ngày 15/05/2015 đến 16h00' ngày 28/05/2015.
 - Chuyển khoản hoặc nộp tiền trực tiếp vào Tài khoản:
 - Tên tài khoản: Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
 - Số Tài khoản: 4001 11000 4848 704 6805 tại Ngân hàng TMCP Bưu Điện Liên Việt – Hội sở chính
 - Nội dung nộp tiền/chuyển tiền: Họ và tên/Tên tổ chức - Số CMTND/Số ĐKKD (ngày và nơi cấp) - Thanh toán tiền mua (ghi rõ số lượng và tên cổ phần mua)
- Thời gian hoàn tiền đặt cọc : Từ ngày 15/05/2015 đến ngày 25/05/2015.

2. Mục đích của việc chào bán

Mục đích của việc chào bán cổ phần nhằm cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của SCIC tại các doanh nghiệp mà không cần giữ cổ phần. Việc chào bán cổ phần chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

3. Địa điểm công bố thông tin

Thông tin cụ thể liên quan đến Tổ chức phát hành gồm Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá và đợt đấu giá được công bố tại:

Công ty cổ phần Chứng khoán đầu tư Việt Nam

- Địa điểm: Tầng 1, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 3573 0073 Fax: (84-4) 3573 0088
- Tại website: www.ivs.com.vn

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước

- Tại website: www.scic.vn

Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên

- Địa chỉ : Km 26, Quốc lộ 5A, xã Dị Sử, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
- Điện thoại : 0321. 3943599 Fax : 0321. 3943600

4. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

4.1. Đối tượng tham gia đấu giá

Các tổ chức, cá nhân đầu tư trong nước và nước ngoài hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh

nghiệp tại Việt Nam (sau đây gọi chung là nhà đầu tư) có đủ điều kiện sau đây được tham gia đấu giá:

- ❖ Nhà đầu tư trong nước: là cá nhân người Việt Nam, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu là tổ chức thì phải có bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương, trường hợp người đại diện pháp nhân không phải là người đại diện theo pháp luật thì phải có giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân đó; Nếu là cá nhân phải có Giấy chứng minh nhân dân (CMND) hoặc Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.
- ❖ Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần (nộp/nhận lại tiền đặt cọc, thanh toán tiền mua cổ phần, ...) đều phải thông qua tài khoản này.
- ❖ Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.
- ❖ Cán bộ thuộc Tổ chức chào bán cổ phần có liên quan đến bán đấu giá cổ phần và Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần, cá nhân thực hiện tư vấn, xác định giá hoặc bán đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên không được tham gia đấu giá mua cổ phần Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên..

4.2. Điều kiện tham gia đấu giá

- ❖ Là các nhà đầu tư thuộc đối tượng tham gia đấu giá theo quy định tại Khoản 8.1 Điều 8 Quy chế đấu giá.
- ❖ Có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đơn đăng ký đấu giá kèm theo các giấy tờ liên quan theo nội dung và thời hạn quy định tại Điều 10 Quy chế này (mỗi đối tượng tham gia đấu giá chỉ được phép nộp duy nhất 01 Đơn đăng ký tham gia đấu giá trong một đợt tổ chức đấu giá).
- ❖ Đăng ký mua cổ phần đúng với số lượng cổ phần chào bán quy định.
- ❖ Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 10% giá trị số cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm vào tài khoản của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) trong thời hạn đặt cọc quy định tại Điều 10 Quy chế này trước khi nộp đơn đăng ký đấu giá để đảm bảo cho số cổ phần đã đăng ký trên Đơn đăng ký. Tiền đặt cọc không được hưởng lãi.

5. Nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá

Trên cơ sở đã tìm hiểu kỹ về tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và các thông tin về việc bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Hưng Yên, mức giá khởi điểm,... nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký, đồng thời phải xuất trình:

❖ **Đối với cá nhân trong nước:**

- Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc hộ chiếu, trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này.
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

❖ **Đối với tổ chức trong nước:**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương;
- Giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục (được ký bởi người đại diện theo pháp luật của tổ chức), trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức;
- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

❖ **Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài:**

Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài còn phải xuất trình:

- Hộ chiếu hoặc mã số kinh doanh chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp;
- Giấy xác nhận mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về ngoại hối.

6. **Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá**

6.1. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần cấp.
- Có đóng dấu treo của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phần và đảm bảo điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định.
- Phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát, không điền đầy đủ thông tin.
- Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định.
- Tổng số cổ phần đặt mua bằng mức đăng ký.
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký giáp lai niêm phong của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị và được công nhận.
- Bỏ Phiếu tham dự đấu giá kín theo đúng thời hạn quy định.

7. Làm thủ tục chuyển nhượng cổ phần

Ngay sau khi có kết quả đấu giá, kết quả đấu giá sẽ được thông báo tại các địa điểm công bố thông tin và trên cổng thông tin điện tử www.ivs.com.vn và www.scic.vn để các Nhà đầu tư được biết, làm cơ sở để các bên phối hợp, triển khai các thủ tục chuyển nhượng liên quan tới Tổ chức chào bán cổ phần và Tổ chức phát hành.

VI. **THAY LỜI KẾT**

Bản công bố thông tin được cung cấp nhằm mục đích giúp nhà đầu tư có thể đánh giá

chung về tình hình tài chính và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước khi đăng ký mua cổ phần. Tuy nhiên, do đợt chào bán này không phải là đợt phát hành/chào bán cổ phiếu của doanh nghiệp để huy động vốn trên thị trường sơ cấp nên Bản công bố thông tin này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố/thông báo tới Nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Bản công bố thông tin này không bảo đảm rằng đã chứa đựng đầy đủ các thông tin về doanh nghiệp và chúng tôi cũng không thực hiện phân tích, đưa ra bất kỳ ý kiến đánh giá nào với hàm ý đảm bảo giá trị của cổ phiếu. Do đó, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư trước khi tham gia đấu giá cần tìm hiểu thêm thông tin về doanh nghiệp, bao gồm nhưng không giới hạn như Điều lệ doanh nghiệp, các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết Hội đồng quản trị, các Báo cáo của Ban Kiểm soát, các Báo cáo tài chính, Báo cáo kiểm toán, tình hình doanh nghiệp... cũng như việc tham gia phải bảo đảm rằng việc đăng ký mua hay thực hiện giao dịch được/sẽ được thanh toán bằng nguồn tiền hợp pháp, đúng thẩm quyền, đảm bảo các quy định về công bố thông tin, giao dịch của cổ đông lớn, cổ đông nội bộ, tỷ lệ sở hữu, chào mua công khai phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) không chịu trách nhiệm về nội dung cũng như tính chính xác về mặt số liệu của Bản công bố thông tin này.

Chúng tôi khuyến cáo các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin này và các nguồn thông tin có liên quan khác trước khi quyết định tham gia đấu giá mua cổ phần.

Trân trọng cảm ơn.

Hà Nội, ngày tháng năm 2015

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU HƯNG YÊN

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM